|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN**  **TẬP ĐOÀN HIPT**  ---o0o---  *Số:……./NQ/ĐHĐCĐ/HIPT* | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **---\*\*\*---**  *Hà Nội, ngày … tháng… năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Căn cứ:*

* *Luật Doanh nghiệp năm 2020;*
* *Luật Chứng khoán năm 2019;*
* *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT (Công ty);*
* *Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-21/NQ-ĐHĐCĐ/HIPT ngày 25/09/2021;*
* *Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-22/NQ/ĐHĐCĐ/HIPT ngày 21/05/2022;*
* *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT ngày …… tháng …….. năm 2022,*

**QUYẾT NGHỊ**

1. **Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu** **được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2021 số 02-21/NQ/ĐHĐCĐ/HIPT ngày 25/09/2021 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 02-22/NQ/ĐHĐCĐ/HIPT ngày 21/05/2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT như sau**:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung Phương án chào bán thêm 11.400.800 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 186:94 và giá chào bán là 8.000 đồng/cổ phiếu.

Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo.

1. **Thực hiên**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban và các cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * UBCK, SGDCKHN; * HĐQT, BKS, BTGĐ; * Cổ đông (web cty); * Lưu: VP, QHCĐ. | **TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **ĐẶNG HOÀNG GIANG** |

**PHỤ LỤC 01: CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU**

**(Kèm theo nghị quyết Hội đồng cổ đông số ………./NQ/ĐHĐCĐ/HIPT**

**I. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Tên tổ chức phát hành |  | Công ty cổ phần Tập đoàn HIPT |
| 1. Tên cổ phiếu |  | Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn HIPT |
| 1. Loại cổ phiếu chào bán |  | Cổ phiếu phổ thông |
| 1. Mệnh giá cổ phiếu |  | 10.000 (mười nghìn) đồng/Cổ phiếu |
| 1. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành |  | 22.559.030 cổ phiếu |
| 1. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành *(dự kiến tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành)* |  | 22.559.030 cổ phiếu |
| 1. Số lượng cổ phiếu quỹ (*dự kiến tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành)* |  | 0 cổ phiếu |
| 1. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán |  | 11.400.800 cổ phiếu |
| 1. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán thêm dự kiến theo mệnh giá |  | 114.008.000.000 đồng |
| 1. Tổng số tiền dự kiến thu về |  | 91.206.400.000 đồng |
| 1. Tỷ lệ chào bán |  | 186:94 (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành với số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm). |
| 1. Giá chào bán |  | 8.000 đồng/cổ phiếu |
| 1. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán |  | Giá chào bán là: 8.000 đồng/ cổ phiếu.   * Giá trị thị trường của cổ phiếu HIG: bình quân giá tham chiếu của 60 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội cổ đông (từ ngày 04/08/2022 đến ngày 28/10/2022) là: 7.961 đồng/cổ phiếu.   Giá trị sổ sách cổ phiếu HIG theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại thời điểm 31/12/2021 của Công ty là 14.812 đồng/ cổ phiếu.  Giá trị sổ sách cổ phiếu HIG theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại thời điểm 30/06/2022 của Công ty là 15.204 đồng/ cổ phiếu.  Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh của Công ty cũng như nhu cầu tăng vốn điều lệ, đồng thời nâng cao khả năng chào bán thành công, ĐHCĐ quyết định giá cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty là 8.000 đồng/ cổ phiếu.  Phần chênh lệch giữa giá chào bán với mệnh giá (*phần thặng dư âm phát sinh do chào bán cổ phiếu dưới mệnh giá)* được bù bởi phần thặng dư vốn cổ phần của Công ty. |
| 1. Đối tượng chào bán |  | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền mua cổ phiếu mới. |
| 1. Phương thức chào bán |  | Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. |
| 1. Tỷ lệ thực hiện quyền |  | 186:94, cổ đông sở hữu 186 cổ phiếu sẽ có 94 quyền mua, 01 quyền mua được mua 01 cổ phiếu chào bán thêm. Số lượng cổ phiếu chào bán được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.  *Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 200 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền là 186:94, cổ đông A nhận được 200\*94/186=101,07 quyền mua. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, số lượng quyền tương đương với số lượng cổ phiếu được quyền mua thêm của cổ đông A là 101 cổ phiếu.* |
| 1. Thời gian thực hiện |  | Trong năm 2023 hoặc đầu năm 2024. Việc chào bán cổ phiếu được thực hiện trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn chào bán (nếu cần) kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu. |
| 1. Chuyển nhượng quyền mua |  | Cho phép Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. |
| 1. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua (nếu có) |  | Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua phát sinh (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT quyết định chào bán cho các nhà đầu tư/ cổ đông khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đảm bảo nguyên tắc tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.  Trong trường hợp hết hạn chào bán cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa chào bán hết thì số cổ phiếu chưa được chào bán hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc chào bán. |
| 1. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty |  | Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty. |
| 1. Mục đích chào bán |  | Chào bán thêm nhằm mục đích thực hiện các khoản chi phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty (chi tiết tại mục II của Phương án chào bán). |
| 1. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến |  | Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Không quy định.  Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc từ các tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật. |
| 1. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành |  | Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (1) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (2) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (3) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (4) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành. |
| 1. Hạn chế chuyển nhượng |  | Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.  Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua do HĐQT Công ty quyết định chào bán sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. |
| 1. Cam kết giao dịch trên thị trường chứng khoán |  | Công ty cam kết đưa cổ phiếu chào bán thêm vào giao dịch trên thị trường chứng khoán trong thời hạn theo quy định của pháp luật kể từ khi kết thúc đợt chào bán. |

**II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán**

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ sử dụng như sau:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 91.206.400.860 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích:

1. Trả trước tiền thuê văn phòng 03 năm cho Công ty TNHH Đầu Tư Bắc Vương: 11.000.000.000 đồng
2. Bổ sung vốn lưu động: 10.000.000.000 đồng
3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn của công ty và thanh toán đơn hàng cho nhà cung cấp: 70.206.400.000 đồng hoặc là số tiền còn lại sau khi sử dụng tiền vào 02 mục đích trên tùy thuộc vào kết quả chào bán cổ phiếu.

**III. Đăng ký lưu ký và đăng ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm**

Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký và đăng ký bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định.

**IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại mục II, Đại hội đồng cổ đông đồng thời ủy quyền cho HĐQT một số nội dung như sau:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chào bán thêm cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán theo yêu cầu của UBCKNN (nếu cần);

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết và thay đổi phương án sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, nhu cầu vốn bao gồm và không giới hạn việc phân bổ nguồn vốn cho từng mục đích sử dụng vốn, lựa chọn và sắp xếp ưu tiên phương án, mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Hội đồng quản trị có quyền quyết định điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, lợi ích của Công ty và cổ đông. HĐQT sẽ công bố thông tin và báo cáo UBCKNN và Đại hội đồng cổ đông gần nhất việc thay đổi mục đích sử dụng vốn theo quy định pháp luật;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán sau khi UBCKNN ra thông báo nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;

- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu không phân phối hết (nếu có);

- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục có liên quan để thực hiện việc chào bán và báo cáo kết quả với UBCKNN;

- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (1) Thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (2) Đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh của Công ty tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; và (3) Đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừng chứng khoán Việt Nam; và (4) Đăng ký bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.